

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành;
bị bãi bỏ trong lĩnh vực Việc làm thuộc thẩm quyền
giải quyết của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 886/QĐ-BNV ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực Việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 806/TTr-SNV ngày 14 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 06 thủ tục hành chính mới ban hành và 11 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Việc làm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa (có Danh mục kèm theo)¹.

Điều 2. Giao Sở Nội vụ xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính, gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để xây dựng quy trình điện tử trước ngày 21/8/2025.

¹ Tra cứu toàn bộ nội dung của TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

A handwritten signature in blue ink, appearing to be 'Thi', written over a faint blue grid background.

Nguyễn Văn Thi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC VIỆC LÀM
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ TỈNH THANH HÓA**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng DVC quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH					
I. LĨNH VỰC: VIỆC LÀM					
1	Cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (1.014196.H56)	- 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định trong trường hợp cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động. - 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ trong trường hợp không cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến (toàn trình) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Không	- Bộ luật Lao động năm 2019. - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.
2	Cấp lại giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (1.014197.H56)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định. Trường hợp không cấp lại giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do		Không	- Bộ luật Lao động năm 2019. - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng DVC quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
3	Gia hạn giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (1.014198.H56)	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định. Trường hợp không gia hạn giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến (toàn trình) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Không	- Bộ luật Lao động năm 2019. - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.
4	Cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (1.014199.H56)	- 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định trong trường hợp chấp thuận nhu cầu và cấp gấp phép lao động. - 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ trong trường hợp không chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài hoặc không cấp giấy phép lao động.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến (toàn trình) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	- Lệ phí: 500.000 đồng/giấy phép. - Miễn phí, lệ phí khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến.	- Bộ luật Lao động năm 2019. - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân tỉnh. - Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 24/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc sửa đổi một số điều của Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng DVC quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
5	Cấp lại giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (1.014200.H56)	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến (toàn trình) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	- Lệ phí: 400.000 đồng/giấy phép. - Miễn phí, lệ phí khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến.	- Bộ luật Lao động năm 2019. - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân tỉnh.
6	Gia hạn giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (1.014201.H56)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến (toàn trình) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	- Lệ phí: 500.000 đồng/giấy phép. - Miễn phí, lệ phí khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến.	- Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 24/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc sửa đổi một số điều của Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

- Bãi bỏ 06 thủ tục hành chính tại Quyết định số 1251/QĐ-UBND ngày 24/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực Việc làm; Lao động; An toàn, vệ sinh lao động; Thi đua, khen thưởng; Tổ chức - Biên chế; Chính quyền địa phương thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa.

- Bãi bỏ 02 thủ tục hành chính tại Quyết định số 2133/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Việc làm; An toàn, vệ sinh lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa.

- Bãi bỏ 03 thủ tục hành chính tại Quyết định số 2168/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Việc làm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa.

Stt	Mã hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy định việc bãi bỏ TTHC
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH			
I. LĨNH VỰC: VIỆC LÀM			
1	1.000105.000.00.00.H56	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam
2	2.000219.000.00.00.H56	Đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài của nhà thầu	
3	1.000459.000.00.00.H56	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	
4	2.000205.000.00.00.H56	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	
5	2.000192.000.00.00.H56	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	
6	1.013718.H56	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài (thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	

Stt	Mã hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy định việc bãi bỏ TTHC
7	1.013719.H56	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động (thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam
8	1.013720.H56	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	
9	1.013721.H56	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	
10	1.013722.H56	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	
11	1.009811.000.00.00.H56	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (cấp Tỉnh)	